TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 202/2021/QĐST– HNGĐ	*Tam Bình, ngày 10 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 284/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1988

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 2000

Địa chỉ: Ấp A1, xã B1, huyện C1, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị Hồng N

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chưa có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Nguyễn Thị Hồng N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Minh T tự nguyện nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về

việc ly hôn, trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo Biên lai thu số 0010284 ngày 02/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long, nên anh Nguyễn Minh T còn được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b;
- VKSND huyện Tam Bình: 02b;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình: 02b;
- UBND xã nơi ĐKHKTT: 01b;
- Đương sự: 02b;
- Lưu: 04b.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Út